

Số: 60 /KH-UBND

Quảng Bình, ngày 13 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược An toàn, an ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030

Thực hiện Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 964/QĐ-TTg), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Bình ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai đến các cấp, các ngành của tỉnh, các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 964/QĐ-TTg. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự quản lý của Nhà nước trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng, chủ động phòng ngừa, sẵn sàng ứng phó với các thách thức từ không gian mạng trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là trong bối cảnh đất nước đang đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số.

2. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, nhất là mối quan hệ giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân trong bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Chuyển đổi căn bản về nhận thức và cách làm, xây dựng và phát triển lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng hiện đại, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

3. Xác định nội dung, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện, bảo đảm tập trung, xuyên suốt, đồng bộ, thống nhất. Phối hợp chặt chẽ với đơn vị chức năng của các bộ, ngành liên quan thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong phạm vi quản lý.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, phát triển không gian mạng văn minh, lành mạnh, là động lực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nâng lực về bảo đảm an toàn, an ninh mạng được nâng cao, chủ động, sẵn sàng ứng phó với các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng nhằm bảo vệ vững chắc chủ quyền, lợi ích, quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng và công cuộc chuyển đổi số, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên không gian mạng.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Nâng cao năng lực, thứ hạng về an toàn, an ninh mạng của tỉnh.
- Xây dựng hệ thống thể trận An ninh nhân dân trên không gian mạng có khả năng kết nối, chia sẻ thông tin, tiếp nhận và xử lý các thông tin gây hại tới không gian mạng trên địa bàn tỉnh.
- Hình thành lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng tại các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp nhà nước; bảo đảm mỗi cơ quan, đơn vị có một bộ phận được giao nhiệm vụ làm đầu mối, chịu trách nhiệm về công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Khuyến khích các doanh nghiệp khác có một đơn vị bảo đảm an toàn, an ninh mạng.
- Bảo vệ cơ sở hạ tầng không gian mạng, các hệ thống thông tin quan trọng của các cơ quan Đảng, Nhà nước, các hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia trên địa bàn.
- Phần đầu 80% người sử dụng internet có cơ hội tiếp cận hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng.
- Áp dụng chính sách phù hợp của địa phương cho việc thúc đẩy khởi nghiệp về an toàn, an ninh mạng góp phần xây dựng nền móng hình thành nền công nghiệp an ninh mạng và công nghiệp an toàn thông tin mạng.
- Kinh phí bảo đảm an toàn, an ninh mạng đạt tối thiểu 10% kinh phí chi cho khoa học công nghệ, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Duy trì, nâng cao năng lực, thứ hạng về an toàn, an ninh mạng của tỉnh, góp phần nâng cao thứ hạng của Việt Nam trên bảng xếp hạng toàn cầu.
- Xây dựng được Thể trận An ninh nhân dân trên không gian mạng với sự tham gia đồng đẳng, tích cực của quần chúng nhân dân.
- Củng cố, tăng cường lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng.
- Phần đầu 90% người sử dụng internet có cơ hội tiếp cận hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước

1.1. Thống nhất nhận thức chung về bảo đảm an toàn, an ninh mạng là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trong đó Tiểu ban An toàn, an ninh mạng tỉnh điều phối chung sự phối hợp giữa 04 lực lượng gồm Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Các lực lượng này chủ động, phối hợp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị thực hiện: Tiểu ban An toàn, an ninh mạng tỉnh Quảng Bình.
- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

1.2. Thường xuyên phổ biến, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an toàn, an ninh mạng, coi đây là nhiệm vụ quan trọng của hệ thống chính trị nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội,

người dân, doanh nghiệp trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Người đứng đầu cấp ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác an toàn, an ninh mạng, chủ động rà soát, xác định rõ những vấn đề trọng tâm, trọng điểm để chỉ đạo thực hiện hiệu quả.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; UBND cấp huyện.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

1.3. Xây dựng Thế trận An ninh nhân dân trên không gian mạng kết hợp chặt chẽ với Thế trận Quốc phòng toàn dân trên không gian mạng. Phát huy sự tham gia có hiệu quả của quần chúng Nhân dân trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng và chủ động ứng phó với các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Từ năm 2023 đến năm 2030 theo các mục tiêu cụ thể.

2. Hoàn thiện văn bản về an toàn, an ninh mạng

Căn cứ vào tình hình triển khai thực tế tại địa phương để rà soát, đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung văn bản về bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho giao dịch điện tử, chuyển đổi số, hạ tầng số, nền tảng số, bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng bảo đảm phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về an toàn, an ninh mạng.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

3. Bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng

Phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng Quân sự, Công an, Thông tin và truyền thông, các cơ quan liên quan chủ động bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia trên không gian mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị thực hiện: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

4. Bảo vệ hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, cơ sở hạ tầng không gian mạng

4.1. Đẩy mạnh hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong quá trình thiết kế, xây dựng, vận hành, khai thác cơ sở hạ tầng số; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông và quy định của pháp luật về an toàn, an ninh mạng; gắn kết công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng với công tác triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, phát triển đô thị thông minh, kinh tế số và xã hội số.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

4.2. Chủ động giám sát, phát hiện và công bố hành vi vi phạm quy định pháp luật của Việt Nam thuộc phạm vi quản lý trên các nền tảng số. Xử lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp với đơn vị chức năng của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm, gỡ bỏ thông tin vi phạm trên các nền tảng số.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

4.3. Rà soát, nâng cấp Trung tâm dữ liệu điện tử của tỉnh bảo đảm đạt tiêu chuẩn quy định cho Trung tâm dữ liệu. Triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với Trung tâm dữ liệu điện tử của tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

4.4. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nền tảng số trên địa bàn trong thực thi trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

4.5. Cung cấp các dịch vụ viễn thông, internet an toàn. Bảo đảm an toàn thông tin mạng trong toàn bộ quá trình thiết kế, xây dựng, khai thác, vận hành các loại hình dịch vụ. Ưu tiên sử dụng sản phẩm an toàn, an ninh mạng Make in Viet Nam.

- Đơn vị thực hiện: Các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ viễn thông, internet trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

5. Bảo vệ hệ thống thông tin của các cơ quan Đảng, Nhà nước

5.1. Nâng cao trách nhiệm tự bảo vệ hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ quản hệ thống thông tin với trách nhiệm bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Đơn vị thực hiện: Chủ quản hệ thống thông tin chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

5.2. Xây dựng, cập nhật, vận hành hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, an ninh mạng.

- Đơn vị thực hiện: Chủ quản hệ thống thông tin chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

5.3. Rà soát, lập hồ sơ đề nghị đưa các hệ thống thông tin trọng yếu, phù hợp với quy định của pháp luật vào Danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia.




- Đơn vị thực hiện: Chủ quản hệ thống thông tin chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

5.4. Thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ an ninh mạng. Chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra ninh mạng đối với hệ thống thông tin quan trọng của các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với chủ quản hệ thống thông tin khắc phục, xử lý nguy cơ đe dọa an ninh mạng, sự cố an ninh mạng, điểm yếu, lỗ hổng bảo mật, phần cứng độc hại.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

5.5. Xác định cấp độ và trách nhiệm bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo từng cấp độ và triển khai mô hình 04 lớp trước khi đưa vào sử dụng; nhất là hệ thống thông tin của các lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin.

- Đơn vị thực hiện: Chủ quản hệ thống thông tin chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

5.6. Chủ động giám sát, kịp thời phát hiện nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng trong quá trình thi công, lắp đặt thiết bị trong các hệ thống thông tin. Ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp an toàn, an ninh mạng Make in Viet Nam.

- Đơn vị thực hiện: Chủ quản hệ thống thông tin chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

5.7. Đầu tư nguồn lực, thường xuyên nâng cấp hệ thống, cập nhật bản quyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Đơn vị thực hiện: Chủ quản hệ thống thông tin.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

5.8. Tối thiểu mỗi năm tổ chức 01 lần diễn tập, hướng dẫn, kiểm tra, ứng phó và ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng; nhất là ứng phó và ứng cứu sự cố an toàn thông tin cho các lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Định kỳ hàng năm.

5.9. Phối hợp với cơ quan chuyên trách về an ninh mạng của Bộ Công an kết nối với Trung tâm An ninh mạng quốc gia để giám sát an ninh mạng.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.




6. Tạo lập niềm tin số, xây dựng môi trường mạng trung thực, văn minh, lành mạnh và phòng chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng

6.1. Thiết lập đường dây nóng, hệ thống tiếp nhận, xử lý thông tin về tội phạm mạng từ không gian mạng để quần chúng Nhân dân phản ánh kịp thời, trực tiếp thông tin, hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian triển khai: Năm 2023.

6.2. Đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phù hợp với thực tiễn chuyển đổi số. Phát huy vai trò của Thế trận An ninh nhân dân, Thế trận Quốc phòng toàn dân trên không gian mạng. Giám sát, phát hiện xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trong phạm vi quản lý.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

6.3. Phát triển các website, trang mạng xã hội, ứng dụng trên môi trường mạng uy tín, nhiều tương tác để tuyên truyền, định hướng thông tin, dư luận và phản bác hiệu quả các thông tin tiêu cực về đất nước, con người Việt Nam.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

7. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

7.1. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Theo yêu cầu của Đề án.

7.2. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực an ninh mạng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Theo yêu cầu của Đề án.

7.3. Ưu tiên bố trí nguồn lực (nhân lực, kinh phí) và điều kiện để triển khai hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động nội bộ của cơ quan, tổ chức và lĩnh vực quản lý. Có hình thức khen thưởng kịp thời, phù hợp đối với tổ chức, cá nhân có công hiến về bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành; các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; UBND cấp huyện.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.





8. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng an toàn, an ninh mạng

8.1. Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Theo yêu cầu của Đề án.

8.2. Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an ninh mạng” trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Theo yêu cầu của Đề án.

8.3. Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, trang bị kỹ năng bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin tới toàn thể người sử dụng internet; triển khai hoạt động trang bị kỹ năng cho các nhóm người yếu thế, dễ bị tổn thương trong xã hội.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

8.4. Cung cấp kịp thời các thông tin chính thống để người dân nắm bắt, cùng phản biện tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên môi trường mạng; tăng cường thông tin về xu hướng, kiến thức, tình hình, nguy cơ, hậu quả an toàn, an ninh mạng thế giới và Việt Nam.

- Đơn vị thực hiện: Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Bình, Báo Quảng Bình, cơ quan truyền thông, báo chí.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

9. Hợp tác quốc tế

Phối hợp với đơn vị chức năng của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao trong việc tham gia hợp tác với các tổ chức quốc tế, các quốc gia về an toàn, an ninh mạng phù hợp với quy định của pháp luật và đặc thù của địa phương.

- Đơn vị thực hiện: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

10. Đầu tư nguồn lực và bảo đảm kinh phí thực hiện

10.1. Bố trí đủ nhân lực chuyên trách, chịu trách nhiệm về an toàn, an ninh mạng trong các cơ quan, đơn vị; đầu tư nguồn lực để xây dựng hệ thống kỹ thuật, công cụ và triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng và trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Thời gian triển khai: Từ năm 2023 đến hết năm 2030.

✓

10.2. Bố trí kinh phí chi cho an toàn, an ninh mạng đạt tối thiểu 10% chi cho chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện phối hợp với Sở Tài chính.

- Thời gian triển khai: Từ năm 2023 đến hết năm 2030.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiểu ban An toàn, an ninh mạng tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh chỉ đạo, điều phối xử lý các vấn đề mới, quan trọng, liên ngành, chưa quy định hoặc chồng chéo, phức tạp về an toàn, an ninh mạng quy định tại Kế hoạch.

2. Công an tỉnh chủ trì theo dõi, đánh giá, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm an ninh mạng và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Định kỳ, đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh nội dung của Kế hoạch khi cần thiết và báo cáo Chính phủ tình hình, kết quả theo quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp triển khai thực hiện các nhiệm vụ về an toàn thông tin mạng được giao tại Kế hoạch này.

4. Sở Tài chính bảo đảm kinh phí sự nghiệp chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

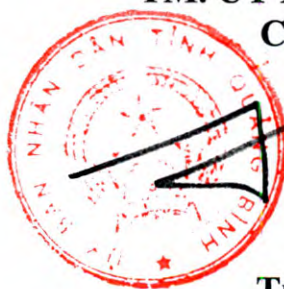
5. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Định kỳ hàng năm (*trước ngày 15/11*), báo cáo UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh*) về tình hình, kết quả triển khai thực hiện và khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030.../.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Thắng